

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VY
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2019/HS - ST

Ngày 26 tháng 4 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Ông Phạm Xuân Thọ

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký
Toà án nhân dân thành phố VY.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY tham gia phiên tòa: Bà
Lê Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh
Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2019/HS-ST
ngày 13 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
54/2019/QĐXX ngày 12 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

Trần Anh T, sinh ngày 08 tháng 5 năm 1980; nơi cư trú: Khu hành chính
10, phường ĐĐ, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do;
trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc
tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh Th và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Hoàng Thị
Thúy H1 (đã ly hôn) và có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2009; tiền
án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1988; trú tại: Khu 7,
phường LB, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1990; trú tại: Thôn T, xã LĐ, huyện VL,
tỉnh Hưng Yên, vắng mặt.

Anh Trịnh Hồng Q, sinh năm 1977; trú tại: Khu hành chính 3, phường LB,
thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn L1, sinh năm 1994; trú tại: Thôn Đ, phường KQ, thành
phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

Anh Hoàng Trung Đ, sinh năm 1989; trú tại: TDP XM, phường P, thành
phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

Anh Trịnh Văn B, sinh năm 1988; trú tại: Thôn Q, xã TK, huyện Bx, tỉnh
Vĩnh Phúc, vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Vũ Mạnh H2, sinh năm 1992; trú tại: Khu 1, phường P, thành phố QN, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 06/6/2018, Chi hội lái xe Vĩnh Yên tổ chức liên hoan ăn uống ra mắt Hội lái xe Vĩnh Phúc 88 (hội do thành lập tự phát) tại Nhà hàng Lục Nam ở phường KQ, thành phố VY, trong đó có Trịnh Hồng Q, Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Quang Ch, Hoàng Trung Đ, Trịnh Văn B và Nguyễn Thanh L1, sinh năm 1985 ở phường KQ, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi ăn uống xong, mọi người rủ nhau đi hát Karaoke. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Q rủ Ch ra quán Bar Monaco ở phường Tích Sơn, thành phố VY. Ch lái xe ô tô BKS: 88A- 127.01 và rủ L đi cùng, Q lái xe ô tô BKS: 88D- 006.73 đi một mình đến quán Bar. Trên đường đi, Ch điện thoại rủ Hoàng Trung Đ và bạn là Vũ Mạnh H2; Q điện thoại rủ Nguyễn Thanh L1, L1 lại rủ Trịnh Văn B đi cùng đến Bar Monaco chơi. Khi Q, Ch và L đến Bar, Q điện thoại rủ bạn là Trần Anh T đến bar Monaco chơi. Lúc này, T đang ngồi uống bia ở phường NQ cùng với Nguyễn Văn Ng (là thợ sơn tường đang ở tại nhà Q) nên rủ Ng đi cùng. T điều khiển xe máy BKS: 29H6- 6680 chở Ng đến Bar Monaco gặp Q, Ch và L đang uống rượu và nhảy. Trong khi nhảy theo nhạc, L sơ ý dẫm lên chân Ng. Bị dẫm lên chân, nên Ng bảo L ra ngoài quán để nói chuyện (mục đích là đánh L). Khi ra đến vỉa hè, Ng dùng tay phải tát anh L 2 cái vào tai trái làm anh L choáng váng. Lúc này, Hoàng Trung Đ vừa điều khiển xe ô tô BKS: 88A- 201.24 đến thấy vậy can ngăn thì Ng bỏ vào trong quán. Bực tức vì bị Ng là người do Q gọi đến đánh mình nên L vào bên trong Bar nói chuyện với Q để Q đứng ra giải quyết mâu thuẫn giữa L với Ng, nhưng Q trả lời không biết. Thấy trong Bar ồn ào, L ra vỉa hè ngồi đợi Q uống rượu xong sẽ nói chuyện tiếp về việc mình bị đánh và điện thoại cho Nguyễn Văn L1 (sinh năm 1994, ở xã K, thị xã ST, thành phố Hà Nội đang thuê trọ ở Tổ dân phố Đ, phường KQ, thành phố VY) là bạn cùng lái xe taxi Mai Linh với L đến đón về. Lúc này, H2, B và L1 lần lượt đến Bar uống rượu cùng Q, Ch, Đ, T, Ng. Trong lúc uống rượu, Q lấy lý do B hay tranh cãi khi uống rượu nên dẫm nhiều cái vào mặt làm anh B bị thương chảy máu mũi. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày 06/6/2018, Q, Ng, T, Ch, Đ, B, L1 cùng ra về. Q rủ mọi người tiếp tục ra phố Trần Quốc Tuấn, phường NQ, thành phố VY để ăn đêm.

Khi Q đi ra khỏi Bar và lên xe ô tô đỗ bên kia đường thì L đi theo đến cửa lái và hỏi lại lần nữa lý do tại sao Ng là người do Q gọi đến đánh mình và đề nghị Q đứng ra giải quyết. Cùng lúc đó, anh L1 cũng vừa lái xe taxi Mai Linh BKS: 88A – 181.27 đến đón L, Q bảo L say rồi, về nhà đi để mai tỉnh táo thì nói chuyện. L đi về phía ô tô do anh L1 đón và bảo anh L1 xuống xe để L lên lái xe, anh L1 đi ra khỏi xe. Khi L ngồi vào ghế lái thì nhớ ra có 01 dao, bằng kim loại,

chuôi gỗ, mũi vát nhọn, dài khoảng 30cm, rộng khoảng 4cm giấu dưới thảm bàn đạp chân ga nên cầm để tìm người đánh mình trả thù (anh L1 vẫn chưa lên xe). Trong xe, L nhìn thấy anh T đang đứng trả tiền cho Bar thì cầm theo dao giấu sau lưng đến hỏi T người vừa tát mình ở đâu, T nói không biết. Thấy L đi ra khỏi xe, anh L1 lại ngồi lên ghế lái xe. Cùng lúc này, Q phóng xe đi về phía phường NQ để cùng mọi người đến quán ăn đêm. Thấy vậy, L lên xe BKS: 88A – 181.27 do anh L1 lái và bảo đuổi theo xe Q để yêu cầu Q giải quyết người của Q gọi đến đánh mình, L ngồi ghế sau bên lái và cầm theo dao.

Q điều khiển xe ô tô BKS: 88D- 006.73, Ng ngồi ghế phụ đi về phía đường NQ, theo sau là xe ô tô BKS: 88A- 201.24 do Đ điều khiển, tiếp theo là xe ô tô BKS: 88A – 181.27 do L1 điều khiển chở L, theo sau, lần lượt là xe ô tô BKS: 88A- 127.01 do Ch điều khiển, xe máy nhãn hiệu Sirius do anh H2 điều khiển và xe máy BKS 29H6 – 6880 do T điều khiển đi về hướng phố ăn đêm ở đường Trần Quốc Tuấn, phường NQ. Do bức tức Q bỏ đi, không giải quyết việc mình bị đánh, L bảo L1 lái xe ô tô chạy nhanh đuổi theo, chặn xe ô tô của Q để tiếp tục bảo Q đứng ra giải quyết. L1 điều khiển ô tô chạy nhanh, đi đến đoạn Trung tâm y tế thành phố VY, đường Phạm Văn Đồng, phường TS, thành phố VY, L1 lạng lách, vượt ẩu qua xe của Đ để chặn ô tô của Q khiến gương bên trái ô tô của L1 bị vỡ do va chạm vào gương xe ô tô của Đ.

Khi ô tô của Q đi qua bưu điện tỉnh, đoạn đến ngã ba Rạp 19/5, ô tô của L1 vượt lên trên và ép xe của Q vào bên phải đường, nhưng Q kịp lái xe vượt lên trước và ép ô tô của L1 vào mép đường bên phải. Khi đi qua ngã ba rạp 19/5, Q dừng ô tô ở trước cửa số nhà 20, đường NQ, phường NQ, mục đích xuống hỏi tại sao xe taxi Mai Linh lại đánh võng, vượt ẩu, chặn xe của mình. Bị ô tô của Q dừng phía trước L1 cũng dừng xe lại, cách đuôi xe của Q khoảng 3m. Lúc này ô tô do Đ điều khiển vừa đến và đỗ lại bên trái song song ô tô của L1; tiếp đến là ô tô của anh Ch đỗ lại sau đuôi xe của L1. H2 cũng đi xe máy đến đỗ gần xe của Ch. Do bức tức vì L1 vượt xe vượt ẩu, va chạm vào xe của mình gây nguy hiểm cho mình nên Đ xuống xe ô tô yêu cầu L1 hạ cửa kính lái xuống rồi lập tức đâm vào mặt L1 03 cái làm L1 chảy máu mồm, máu mũi. Thấy vậy, L ra khỏi xe can ngăn Đ không đánh L1. Khi ra khỏi xe, L nhìn thấy Ng từ ghế phụ xe của Q đi xuống, L nhận ra Ng là người đánh mình ở Bar nên mở cửa xe lấy dao để ở ghế sau xe, giấu sau lưng, mục đích chạy đến chém trả thù Ng. Đ nhìn thấy L cầm dao nên chạy ra cốp xe ô tô BKS 201.24 lấy 01 đoạn kim loại dài 30cm, màu đen, hình chữ L, có dây chữ NATA để phòng vệ. H2 thấy Đ nói L1 tát xe ẩu nên cũng xuống xe nhặt 01 cán chổi bằng tre, dài 1,3m, đường kính 03cm có sẵn ở đường, gần vị trí để xe máy của mình đến chỗ Đ để đe dọa L1. Trong khi cả Đ, Ch và H2 cùng tập trung đứng phía bên trái gần cửa lái xe của L1 yêu cầu L1 ra khỏi xe ô tô để giải quyết, nhưng L1 vẫn chốt cửa và cố thủ bên trong. Lúc này, Ng đi từ cửa phụ xe ô tô của Q gần đến đầu xe taxi Mai Linh thì nhìn thấy L giơ dao lên để chém mình nên quay đầu bỏ chạy về xe ô tô của Q nhưng bị L chém với theo

trúng 01 nhát vào lưng phải làm rách da chảy máu; Ng mở cửa phụ xe trèo lên xe của Q nhưng chưa kịp rút chân lên và đóng cửa thì L chém thêm một nhát vào cẳng chân trái và một nhát vào đầu gối chân trái Ng, sau đó Ng rút được chân lên và đóng sập cửa lại. L thấy vậy liền dùng tay giật cửa ra để tiếp tục chém Ng thì Q ngồi trên ghế lái thấy L cầm dao chém Ng liền chốt cửa. Thấy Ng bị chảy máu, Q đưa khăn lau cho Ng cầm máu vết thương rồi xuống xe, đi ra phía sau đuôi xe giữ L lại, mục đích không chế tước dao và đưa L trình báo công an.

Trần Anh T là người điều khiển xe máy đi một mình theo sau xe ô tô của Q ra phố ăn đêm, khi đến ngã ba rạp 19/5, cách vị trí L đuổi chém Ng khoảng 100m thì nhìn thấy L dùng dao đuổi chém Ng. Lúc này, T điều khiển xe đến vị trí giữa đầu xe ô tô của L1 và đuôi xe ô tô của Q thì thấy Q đang ôm, giữ tay L để tước dao. Tay phải Q giữ vai trái của L, tay trái Q không chế tay trái của L ghì người cúi khom xuống mặt đường thì T dựng xe máy lao đến cùng Q tham gia tước dao của L vì thấy L có hành vi nguy hiểm, vi phạm pháp luật. Tay trái của T giữ vai phải của L, tay phải T túm vào cổ tay phải đang cầm dao của L, còn Q vẫn đang không chế người bên trái của L đang cầm dao. Cả Q và T liên tục yêu cầu L bỏ dao nhưng L vẫn hung hăng, vùng vẫy không chịu buông dao. Lúc này, tay phải T vẫn đang túm cẳng tay phải của L, giằng co, khua đi khua lại làm lưỡi dao va vào cẳng chân phải của anh L gây ra thương tích chảy máu. Ng xuống xe thấy Q và T đang ghì người L cúi khom xuống đường để tước dao nhưng L vẫn không chịu bỏ dao nên đến dùng tay phải đâm 2 cái vào đỉnh đầu bên trái của L, mục đích làm L phải buông dao, rồi Ng bỏ đi về phía cửa phụ xe của Q để cầm máu vết thương. Do L bị Ng đâm đau nên làm rơi dao xuống đường, cạnh vị trí mũi chân phải của L. Vì bức tức việc L chém Ng, nên T nảy sinh ý định dùng dao chém L để cảnh cáo. T dùng tay phải nhát luôn dao do L vừa đánh rơi cửa vào người L 02 nhát, trong đó 01 nhát vào mạn sườn phải và 01 nhát vào cánh tay phải làm anh L bị thương tích chảy máu. Gây thương tích cho L xong, T cầm dao đến ngồi trên xe máy của mình. Thấy L đã buông dao không còn nguy hiểm và T cũng bỏ đi nên Q không giữ tay L nữa, lúc này Q chưa biết việc T gây thương tích cho L. L ôm cánh tay phải bị chảy máu đi đến ngồi xuống cạnh phía sau bên trái xe của L1 (Do L1 không mở cửa xe xuống giải quyết việc L1 chạy xe ẩu, va chạm với xe của Đ nên Đ, Ch và H2 đã bỏ đi hết). T đi đến rút dao trước mặt L rồi phóng xe máy đi rửa chân do dính máu của L. Lúc này, Q lại tiếp tục đến kéo L dậy, mục đích bắt L đến Công an trình báo thì thấy L bị thương, chảy nhiều máu nên không kéo L nữa, đồng thời bảo đưa L đi Bệnh viện nhưng L không đồng ý. Lúc này, Q và Ng cùng lên xe của Q đi đến công an phường NQ trình báo sự việc. Sau khi đi rửa chân xong, T quay lại đề nghị đưa L đi bệnh viện, nhưng anh L cũng không đồng ý. Ngay sau đó, công an đến hiện trường làm việc, L được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc, điều trị từ ngày 06/6/2018 đến ngày 15/6/2018 thì ra viện.

Tại bệnh án ngoại khoa số 18718/18 ngày 15/6/2018 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc và Biên bản làm việc giữa Cơ quan CSĐT công an thành phố VY với Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc thể hiện thương tích của anh Nguyễn Hoàng L cụ thể như sau: 01 vết thương ngang 1/3 sau trên cánh tay phải, kích thước 10cm, miệng sắc gọn, đứt cơ tam đầu, chảy máu từ cơ; 01 vết thương thắt lưng phải, kích thước xấp xỉ 12cm; 01 vết thương rách da mặt trước trên cẳng chân phải, mép vết thương sắc gọn, kích thước xấp xỉ 5cm; vết thương sát cung mày trái bầm tím, xây xát da.

Cơ quan CSĐT công an thành phố VY đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông và tiến hành thu giữ xe ô tô BKS 88A – 181.27 do anh L1 sử dụng bị va chạm với xe ô tô do anh Đ điều khiển; 01 gậy tre dài 1,3m, đường kính 03cm; 01 dao bằng kim loại chuôi gỗ, dài 31 cm, rộng 04cm, phần lưỡi vát sắc nhọn.

Ngày 15/6/2018, anh Hoàng Trung Đ tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT công an thành phố VY xe ô tô BKS 88A – 201.24 và giấy tờ của xe gồm 01 đăng ký, 01 đăng kiểm, 01 bảo hiểm, 01 đồng hồ cây số, 01 khóa xe; 01 đoạn kim loại dài 30cm, màu đen, hình chữ L, có dãy chữ NATA.

Ngày 07/6/2018, anh Nguyễn Hoàng L có đơn đề nghị khởi tố và giám định thương tích gửi Cơ quan CSĐT công an thành phố VY xử lý người gây thương tích cho anh theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/10/2018, Cơ quan CSĐT công an thành phố VY nhận được đơn trình báo của anh Trịnh Văn B yêu cầu xử lý Trịnh Hồng Q vì đã gây thương tích cho mình.

Ngày 12/6/2018, Cơ quan CSĐT công an thành phố VY yêu cầu định giá thiệt hại của xe ô tô BKS 88A – 181.27. Tại bản kết luận định giá tài sản số 97 ngày 22/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND thành phố VY kết luận trị giá thiệt hại: 01 lưới tản nhiệt trị giá là 1.500.000đ; 02 gương chiếu hậu bên trái là 2.200.000đ. Tổng trị giá thiệt hại là 3.700.000đ.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 236/TgT ngày 13/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đối với Nguyễn Hoàng L kết luận: Thương tích gồm: “1/3 dưới mạn sườn phải có 01 vết thương nằm chéo từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài đã được khâu bằng nhiều mũi chỉ dùi dài 10cm; 1/3 trên mặt trước trong cẳng chân phải có 01 vết thương nằm ngang, dài 4,2cm đã được khâu bằng 03 mũi chỉ dùi; 1/3 trên mặt sau cánh tay phải có 01 vết thương nằm chéo, từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, đã được khâu bằng nhiều mũi chỉ dùi dài 10cm, đang được dẫn lưu; Vùng thái dương trán trái có 01 vết bầm tím và xây xát da, đường kính 03cm. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương 1/3 dưới mạn sườn phải kích thước lớn, xếp 08%; Vết thương 1/3 trên mặt sau ngoài cánh tay phải, kích thước lớn, xếp 08%; Vết thương 1/3 trên mặt trước trong cẳng chân phải, kích thước nhỏ, xếp 02%. Mề xương chày phải, xếp 02%. Các vết bầm tím, sưng nề, xây xát da và nổi cơ tam đầu đã mô tả trên không có trong

danh mục xếp tỷ lệ phần trăm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19%”.

Đối với Nguyễn Văn Ng dùng tay tát 02 cái vào tai trái của anh Nguyễn Hoàng L vào lúc 21 giờ ngày 06/6/2018 tại quán Bar Monaco ở phường Tích Sơn; quá trình điều tra anh L khai hành vi nêu trên của Ng làm bản thân bị giảm thính lực, đề nghị giám định thương tích.

Tại bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 410/TgT ngày 04/10/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Khám chuyên khoa: Trên thính lực đồ (ngày 03/10/2018) tai trái sức nghe giảm nhẹ không đáng kể. Tai phải sức nghe bình thường. Dấu hiệu chính qua giám định: Sức nghe tai trái giảm nhẹ không đáng kể, xếp 03%; + Bản kết luận giám định số 236/TgT ký ngày 13/6/2018 là 19%. Tổng số 02 lần giám định là $(19\% + 3\%) = 21\%$. Màng nhĩ tai trái tổn thương sức nghe giảm nhẹ không đáng kể. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 21%.

Ngày 23/01/2019, Cơ quan CSĐT công an thành phố VY có công văn số 423 đề nghị Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc tách tỷ lệ thương tích nhóm 02 vết thương ở sườn phải và tay phải của anh Nguyễn Hoàng L và vết thương ở cẳng chân phải của anh L trong bản kết luận giám định thương tích số 236/TgT ngày 13/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc. Tại công văn trả lời ngày 07/02/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc về việc tách 02 vết thương trên như sau: Vết thương 1/3 dưới mạn sườn phải kích thước lớn, xếp 08%. Vết thương 1/3 trên mặt sau ngoài cánh tay phải, kích thước lớn, xếp 08%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 15,36%, làm tròn là 15% theo phương pháp cộng lùi.

Anh Nguyễn Văn Ng bị Nguyễn Hoàng L dùng dao gây thương tích: Tại bản kết luận giám định thương tích số 457/TgT ngày 12/11/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Mặt trước trong gò trái có 01 vết sẹo màu nâu nằm chéo từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, sẹo liền tốt đáy phẳng kích thước $(1 \times 0,2)\text{cm}$; 1/3 dưới mặt trước cẳng chân trái có 01 vết sẹo màu nâu nằm chéo từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, sẹo liền tốt đáy phẳng kích thước $(3 \times 0,6)\text{cm}$; 1/3 trên lưng phải có 01 vết sẹo màu nâu nằm chéo từ trên xuống dưới, từ sau ra trước, sẹo liền tốt, đáy hơi lồi, kích thước $(2 \times 0,2)\text{cm}$. Dấu hiệu chính qua giám định: Ít sẹo vết thương phần mềm đã mô tả trên kích thước nhỏ, xếp: 03%. Cơ chế hình thành vết thương: Thương tích đã mô tả trên có thể là do vật sắc gây nên. Thương tích đã mô tả trên không có trong danh mục để đánh giá cố tật. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%”.

Anh Trịnh Văn B bị Trịnh Hồng Q dùng tay không nắm vào mặt gây thương tích ngày 06/06/2018 tại quán Bar Monaco, phường Tích Sơn, thành phố VY: Tại bản giám định thương tích số 450/TgT ngày 16/11/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Thương tích: Hiện tại các nơi bị đánh trên cơ thể không để lại dấu vết thương tích gì. Dấu hiệu chính qua giám định:

Hiện tại khám các nơi bị đánh trên cơ thể không để lại dấu vết thương tích gì, xếp 00%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 00%”.

Đối với tỷ lệ thương tích của anh Nguyễn Hoàng L tại bản giám định thương tích số 236/Tgt ngày 13/6/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc là 19%, theo phương pháp cộng lùi. Quá trình điều tra xác định, do Nguyễn Hoàng L vẫn cầm con dao trên tay, Trần Anh T thấy nguy hiểm nên lao vào khống chế, tước dao của L. L vẫn hung hăng không chịu bỏ dao, trong lúc tay phải của T nắm cổ tay phải cầm dao của L khua đi khua lại, lưỡi dao va vào cẳng chân phải của L gây nên thương tích ở cẳng chân phải, theo kết luận giám định thương tích là 04%. Như vậy, vết thương trên T không cố ý gây thương tích cho L mà chỉ là thương tích xảy ra trong quá trình bắt giữ người có hành vi vi phạm pháp luật. Sau đó, T nhặt được dao do L làm rơi, lúc này T mới nảy sinh ý định gây thương tích cho L để cảnh cáo. T liền nhặt con dao do L làm rơi dưới đường để cửa 02 nhát vào tay phải và sườn phải của L, gây thương tích tỷ lệ 15%. Do vậy xác định Trần Anh T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi cố ý gây thương tích cho Nguyễn Hoàng L với tỷ lệ thương tích là 15%.

Về bồi thường dân sự: Sau khi gây thương tích cho anh Nguyễn Hoàng L, Trần Anh T đã đến xin lỗi và bồi thường cho anh L số tiền 22.000.000đ. Anh L đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho T.

Tại Cáo trạng số 34/CT – VKSND TP.VY ngày 09/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY truy tố bị cáo Trần Anh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Anh T khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Người bị hại Nguyễn Hoàng L vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra khai báo phù hợp với lời khai của bị cáo, nội dung vụ án nêu trên và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về bồi thường dân sự: Anh đã nhận bồi thường dân sự, không yêu cầu bồi thường dân sự gì khác.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra trình bày thống nhất sự việc như bị cáo đã khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa và nội dung vụ án như trên.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Anh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”; đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự 2015; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Anh T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật; đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật

Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 để xử lý vật chứng của vụ án.

Bị cáo Trần Anh T không bào chữa và tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Trần Anh T tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người bị hại và của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; phù hợp với thương tích, với kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 06/6/2018, tại trước cửa số nhà 20, đường NQ, phường NQ, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, Trần Anh T thấy Nguyễn Hoàng L dùng dao bằng kim loại, dài 31cm, mũi vát nhọn đuôi chém Nguyễn Văn Ng nên lao vào cùng Trần Hồng Q khống chế tước dao của L. Q giữ vai trái và tay trái của L, T giữ vai phải và tay phải đang cầm dao của L nhưng L vẫn hung hăng vùng vẫy không chịu buông dao. Trong lúc giằng co, lưỡi dao va 01 nhát vào đầu gối phải của L gây thương tích chảy máu, tỷ lệ thương tích 04%. Sau đó, L làm rơi dao xuống đường, lúc này T nảy sinh ý định gây thương tích cho L để cảnh cáo, tay trái T vẫn giữ vai trái của L, tay phải T cầm dao cứa 01 nhát vào tay phải, 01 nhát vào sườn phải của L làm L bị thương tích chảy máu, tỷ lệ thương tích 15%. Q không biết, không thấy hành vi của T dùng dao gây thương tích cho anh L. Anh L bị thương phải đi bệnh viện điều trị từ ngày 06/6/2018 đến ngày 15/6/2018 thì ra viện. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định Trần Anh T có hành vi cố ý gây thương tích cho anh Nguyễn Hoàng L, làm tổn hại sức khỏe của anh L với tỷ lệ là 15%.

Hành vi của Trần Anh T sử dụng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho L 15% sức khỏe như trên đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy định: “2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này”.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an và an toàn xã hội, do vậy cần phải xử phạt nghiêm.

Xét mục đích, nguyên nhân phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Trong

vụ án này, Trần Anh T không có mâu thuẫn gì với Nguyễn Hoàng L, thấy L có hành vi vi phạm pháp luật đã có hành vi tham gia khống chế, tước dao để không cho L tiếp tục vi phạm. Tuy nhiên sau khi đã khống chế, loại trừ được sự nguy hiểm, mặc dù biết dao là hung khí nguy hiểm nhưng T vẫn sử dụng để gây thương tích cho L. Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường về dân sự cho bị hại đầy đủ; bị cáo có bố, mẹ được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến (là người có công với nước); người bị hại trước đó có hành vi vi phạm pháp luật (dùng dao đánh anh Ng) nên bị cáo bức tức và có hành vi không đúng, nhưng mang tính bột phát, không có sự chủ động từ trước; ngoài ra bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Hội đồng xét xử thấy bị cáo lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, do vậy có thể xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị như vậy cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa Ch.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đó đều hợp pháp.

[3] Đối với những người liên quan:

Trịnh Hồng Q dùng tay không gây thương tích cho anh Trịnh Văn B tại quán Bar Monaco, tỷ lệ thương tích là 0%, có hành vi vi phạm đánh nhau gây mất trật tự công cộng, chưa đến mức phải xử lý hình sự; Nguyễn Hoàng L sử dụng dao là hung khí gây thương tích cho anh Nguyễn Văn Ng, tỷ lệ thương tích là 03%; Nguyễn Văn Ng dùng tay không tát vào tai trái anh Nguyễn Hoàng L, gây thương tích giảm thính lực tai trái cho anh L, tỷ lệ thương tích là 03% đều có dấu hiệu phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu bị hại quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Ngày 12/01/2019, anh Ng có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố đối với Nguyễn Hoàng L, không yêu cầu phải bồi thường gì về dân sự và ngày 26/12/2018, anh Nguyễn Hoàng L có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố đối với Nguyễn Văn Ng. Việc Ng, L rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can là hoàn toàn tự nguyện, không bị đe dọa, ép buộc, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý hình sự đối với L, Ng; Hoàng Trung Đ dùng tay không đâm vào mặt anh Nguyễn Văn L1 gây

thương tích chảy máu. Anh L1 thừa nhận lỗi do mình lái xe ẩu nên va chạm với xe ô tô do Đ điều khiển, anh L1 không đề nghị giám định thương tích vì thương nhẹ đã tự khỏi và không đề nghị xử lý hình sự đối với Đ. Do vậy ngày 23/01/2019, Công an thành phố VY quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q, L, Ng, Đ mức phạt 750.000đ.

Sau khi Trịnh Hồng Q biết L đuổi theo Ng lên tận xe ô tô của Q để chém Ng, gây thương tích chảy máu thì Q xuống xe để không chế, giảng đạo từ L, mục đích bắt L đến trình báo công an về hành vi chém người khác. Trong lúc Q không chế bên trái L, T không chế bên phải người L để buộc L buông dao thì T nhặt được dao do L làm rơi liền dùng dao đó gây thương tích bên sườn phải và tay phải của L, Q không biết, không nhìn thấy việc T gây thương tích cho L, T cũng không hô hào gì khi gây thương tích cho L. Việc T nhặt dao từ dưới đường lên và dùng dao gây thương tích cho L, sự việc xảy ra nhanh trong đêm tối dưới ánh đèn đường, bản thân Q, T, L và những người khác đều đã uống nhiều rượu không có sự tỉnh táo minh mẫn cần thiết, lỗi của người bị hại đã dùng dao gây thương tích cho anh Ng nên mới xảy ra việc Q, T không chế L nhằm chấm dứt hành vi vi phạm của L. Giữa Q và T không có sự bàn bạc trước, chỉ là hành vi bột phát. Việc không chế, tước dao của L là người đang có hành vi vi phạm pháp luật là hợp pháp, tuy nhiên T sau khi tước đoạt được dao, loại bỏ được mối nguy hiểm đã không dừng lại mà tiếp tục có hành vi gây thương tích L là hành vi nguy hiểm, vi phạm pháp luật. Quá trình thực nghiệm điều tra, cũng xác định Q không biết, không thấy hành vi của T dùng dao gây thương tích cho anh L; phù hợp với lời khai của người bị hại, bị cáo, nhân chứng và người liên quan khác. Hành vi gây thương tích cho anh L của T là bột phát, không có bàn bạc, chuẩn bị từ trước. Do vậy, không có căn cứ để xử lý đối với Q vai trò đồng phạm giúp sức cho T.

Nguyễn Văn L1 có hành vi lái xe ô tô lạng lách, vượt ẩu xe ô tô do Hoàng Trung Đ và xe ô tô do Trịnh Hồng Q điều khiển trên đoạn đường từ khu vực gần cổng trung tâm y tế phường TS, thành phố VY và đoạn đường gần rạp 19/5 phường NQ, thành phố VY và sau đó trước cửa số nhà 20, đường NQ, thành phố VY, Hoàng Trung Đ cầm đoạn dây kim loại, Nguyễn Quang Ch và Vũ Mạnh H2 cầm gậy tre, yêu cầu L1 ra khỏi xe ô tô để nói chuyện. Cùng lúc đó, Nguyễn Hoàng L dùng dao gây thương tích cho Nguyễn Văn Ng, dẫn đến Trịnh Hồng Q, Trần Anh T không chế tước dao của L. Sau đó, T nhặt được dao do L làm rơi xuống đường gây thương tích cho L. Tỷ lệ thương tích là 15%, thiệt hại tài sản (gương xe ô tô) là 2.200.000 đồng. Việc đánh nhau xảy ra tại số trước cửa số nhà nhà 20 đường NQ là do bột phát. Thời điểm xảy ra sự việc khoảng 22 - 23 giờ ngày 06/6/2018, tại đường Phạm Văn Đồng, phường TS và đường NQ, phường NQ, thành phố VY hầu như không có người và phương tiện lưu thông qua lại. Mặt khác, sự việc xảy ra nhanh, các đối tượng di dời ngay khỏi hiện trường; các đối tượng không có sự chuẩn bị công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, không có việc hò hét, kích động; không gây cản trở giao thông, sự việc xảy

ra không ghi nhận có việc ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự ở khu vực xung quanh. Do vậy, cơ quan điều tra không xử lý các đối tượng về tội Gây rối trật tự công cộng.

[4] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đối với xe ô tô BKS 88A – 201.24, giấy tờ của xe (01 đăng ký, 01 đăng kiểm, 01 bảo hiểm), 01 đoạn kim loại dài 30cm màu đen hình chữ L, có dây chữ NATA, 01 đồng hồ cây số và 01 khóa xe thu giữ của Hoàng Trung Đ. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là của anh Nguyễn Tiến D, sinh năm 1994 ở phường P, thành phố PY. Ngày 20/5/2018, anh D cho Hoàng Trung Đ thuê xe để chạy xe taxi. Ngày 06/6/2018, L1 điều khiển xe ô tô BKS 88A – 181.27 va chạm với xe do Đ điều khiển sau đó dẫn đến xô sát giữa Đ với L1, xe ô tô BKS 88A – 201.24 không bị thiệt hại gì. Đối với 01 đoạn kim loại dài 30cm, màu đen, hình chữ L, có dây chữ NATA do Đ cầm ở hiện trường nhưng không gây thương tích cho ai. Ngày 20/7/2018, Công an thành phố VY đã trả lại xe, giấy tờ của xe và các tài sản trên cho anh Nguyễn Tiến D. Anh D nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe ô tô BKS 88A – 181.27, là xe ô tô của Công ty TNHH một thành viên Mai Linh Vĩnh Phúc. Ngày 06/6/2018, anh Nguyễn Công Lu, sinh năm 1981, ở phường Đồng Tâm, thành phố VY – đại diện Công ty, bàn giao xe cho anh Nguyễn Văn L1 để sử dụng vào mục đích chạy xe taxi cho công ty. Anh L1 sử dụng xe và thừa nhận do vượt xe ẩu nên va chạm giao thông với xe ô tô BKS 201.24 do anh Đ điều khiển nên xe L1 bị vỡ gương xe bên trái. Đối với lưới tản nhiệt của xe bị vỡ, anh L1 không biết do va chạm với ai, vào thời gian nào. Anh L1 đã tự khắc phục các thiệt hại trên và bàn giao lại xe cho công ty, không có yêu cầu thắc mắc gì. Ngày 20/7/2018, Công an thành phố VY trả lại xe cho Công ty TNHH một thành viên Mai Linh Vĩnh Phúc – đại diện là anh Nguyễn Công Lu nhận. Anh Lu nhận tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Do vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý về hành vi cố ý hủy hoại tài sản trong vụ án này là phù hợp.

Đối với 01 dao dài 31cm, trong đó lưỡi vát nhọn, bằng kim loại dài 21cm, rộng 04cm; chuôi bằng gỗ dài 10cm, là dao là của Nguyễn Hoàng L; 01 gậy tre, dài 1,3m, đường kính 03cm, do Vũ Mạnh H2 nhặt được ở đường gần khu vực hiện trường vụ án. Ngày 06/6/2018, L sử dụng dao trên để gây thương tích cho anh Ng, sau đó T sử dụng dao đó để gây thương tích cho L; gậy tre anh H2 cầm để phòng vệ do bức xúc việc L1 lái xe ẩu với Đ, nhưng không gây thương tích cho ai, đó là tang vật vụ án và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về bồi thường dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại tiền chi phí điều trị, tiền bồi dưỡng sức khỏe 22.000.000đ. Người bị hại không có đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Anh T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường ĐĐ, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 dao là tang vật vụ án; 01 gậy tre không còn giá trị sử dụng.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố VY)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Anh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân TP VY;
- Công an TP VY;
- Chi cục thi hành án TP VY;
- Thi hành án Hình sự;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Văn Mạnh